

Bản án số: 03/2021/HS - ST

Ngày: 08/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Minh Côn.

2. Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu, Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST - HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn N**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1973.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: TDP H, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Đinh Văn B (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1940, trú tại: TDP H, thị trấn H, huyện Đại Từ. Gia đình có tám anh chị em, bị cáo là con thứ sáu. Vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 1977, trú tại: TDP H, thị trấn H, huyện Đại Từ. Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh TN. *Có mặt tại phiên tòa.*

* **Người có QLNVLQ:** chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1977. Địa chỉ: TDP H, TT H, huyện Đại Từ, Thái Nguyên (*Có mặt*).

* **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1983 (*Vắng mặt*);

Trú quán: Xóm Đ, xã T, Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Đinh Thị M, sinh năm 1973 (*Vắng mặt*);

Trú quán: TDP T, TT H, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

* **Người chứng kiến:** ông Hoàng Văn T, sinh năm 1963. Trú quán: Xóm 12, xã T1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/10/2020 Tổ công tác Công an xã T1, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã T1 phát hiện tại khu vực bãi đất trống thuộc xóm 14, xã T1 có 02 đối tượng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít Heroine là Đinh Thị M, sinh năm 1973, trú tại TDP 10, thị trấn H, huyện Đại Từ và Nguyễn Văn H2, sinh năm 1983, trú tại xóm Đ, xã T, huyện Đại Từ. Tổ Công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong vật chứng gồm: 01 túi nilong màu trắng có kích thước 02 x 2,5cm; 02 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một mặt, 01 bật lửa ga màu đỏ và đưa 02 đối tượng về Công an xã T1 để làm việc.

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ, H2 và M khai nhận mua của Đinh Văn N (thường gọi là N Báu), trú tại Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Đại Từ vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/10/2020 với giá 400.000 đồng.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã T1, huyện Đại Từ đã chuyển hồ sơ, đối tượng, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ các tài liệu điều tra, xác minh thu thập được, hồi 19 giờ ngày 20/10/2020 Cơ quan CSĐT, Công an huyện Đại Từ đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Đinh Văn N, kết quả khám xét đã thu giữ:

- + 01 túi nilong màu trắng, bên trong có chứa 19 gói nhỏ, trong đó có 18 gói được gói bằng túi nilong màu trắng, 01 gói được gói bằng túi nilong màu đen (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu A).

- + 01 túi nilong màu đen, bên trong có 02 túi nilong màu trắng, trong túi nilong màu trắng thứ nhất có chứa 43 gói chất bột màu trắng (đều được gói bằng túi nilong màu trắng. Trong 01 túi nilong thứ hai có chứa 06 gói chất bột màu trắng (đều được gói bằng túi nilong màu trắng, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu B).

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91, đã qua sử dụng.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng.

- + 01 cân tiểu ly màu trắng, không có nhãn hiệu.

- + 20 túi nilong màu trắng có cùng KT 2,5x3,5cm.

- + 77.000.000 đồng tiền Ngân hàng NN Việt Nam(BL 42,43).

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 21/10/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đại Từ phối hợp cùng VKSND huyện Đại Từ, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của N. Kết quả như sau:

+ Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng là 7,448 gam (*lấy ngẫu nhiên 0,304 gam niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 gửi giám định*);

+ Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu B có khối lượng là 17,059 gam (*lấy ngẫu nhiên 0,282 gam niêm phong vào phong bì ký hiệu B1 gửi giám định*)(B 48).

Tại kết luận giám định số 1345/KL - KTHS ngày 28/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 0,304 gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 7,448 gam.

+ Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 0,282 gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 17,059 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn N, Nguyễn Văn H2 và Đinh Thị M khai nhận như sau: Bản thân N, H2 và M là những người nghiện ma túy (Heroine), khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/10/2020 N một mình bắt xe buýt xuống khu vực bến xe khách tỉnh Thái Nguyên mục đích để mua ma túy. Tại đây N gặp và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi N không biết tên, địa chỉ được 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 25.000.000 đồng. Mua được Heroine, N bắt xe buýt đi về nhà và chia số Heroine vừa mua được ra thành 70 gói nhỏ, trong đó có 69 gói được gói bằng túi nilong màu trắng, 01 gói được gói bằng túi nilong màu đen, 01 gói N đã sử dụng cho bản thân. Sáng ngày 20/10/2020 H2 đi đến nhà Đinh Thị M chơi rồi H2 và M bàn nhau mỗi người góp 200.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó H2 lấy điện thoại của mình có số thuê bao 0772347225 gọi đến điện thoại của N có số thuê bao 0965082184 hỏi mua ma túy Heroine thì N đồng ý và hẹn H2 đến khu vực Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Đại Từ để giao dịch. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, H2 và M đi đến điểm hẹn cách nhà N khoảng 01 km thì H2 tiếp tục gọi điện thoại cho N, khoảng 02 phút sau thì N đi xe mô tô BKS 20B1 - 324.41 đến nơi H2 và M đang đứng đợi, H2 và M mỗi người lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, H2 là người cầm 400.000 đồng đưa cho N, N cầm tiền rồi đưa cho H2 01 gói ma túy (Heroine) được gói bằng túi nilong màu trắng. Sau khi mua được ma túy (Heroine), H2 và M đi đến khu vực bãi đất trống thuộc xóm 14, xã T1, huyện Đại Từ để sử dụng. Khi H2 và M vừa sử dụng hết gói ma túy Heroine thì bị Tổ công tác, Công an xã T1, huyện Đại Từ phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 04/CT - VKSDT ngày 19/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đinh Văn N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố*: bị cáo Đinh Văn N phạm tội “*Mua Bán trái phép chất ma túy*”. *Áp dụng*: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. *Xử phạt*: bị cáo Đinh Văn N mức án tù

07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Ngọc khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/10/2020 tại Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Đinh Văn N đã thực hiện hành vi bán 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 400.000 đồng cho Nguyễn Văn H2 (số tiền trên do Nguyễn Văn H2, Đinh Thị M cùng góp chung và cùng đi mua ma túy của N trong cùng thời gian, cùng địa điểm). Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn N thu giữ 24,507 gam ma túy, loại Heroine và một số vật chứng khác có liên quan, N khai nhận mua về chia nhỏ để bán kiếm lời phục vụ cho nhu cầu nghiện ma túy của bản thân.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i) Heroine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, thì thấy: tính chất của vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi mua bán trái phép ma túy của bị cáo với số lượng 24,507 gam Heroine và có dấu hiệu mua bán với nhiều người; tuy nhiên, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo VKSND huyện Đại Từ truy tố bị cáo với 01 tình tiết định khung theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được H2 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện nên đã trở thành đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, để có tiền phục vụ cho nhu cầu nghiện ma túy của bản thân, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, Đinh Văn N là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức rõ các việc làm đúng sai của bản thân nhưng do là người nghiện chất ma túy không từ bỏ được, vì vậy để có tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân nên Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/10/2020 tại Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Đinh Văn N đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H2 (do H2 và Đinh Thị M cùng góp tiền mua chung). Ngoài ra, khi khám xét cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà Đinh Văn N 24,507 gam Heroine, N khai nhận mua về chia nhỏ để bán lại cho các người nghiện kiếm lời phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân. Tuy bị cáo có dấu hiệu của 02 tình tiết định khung, nhưng căn cứ vào các quy định của pháp luật (nguyên tắc có lợi), kết hợp với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, HĐXX cần cân nhắc, xem xét để có mức hình phạt tù cho đúng quy định, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy cần phạt bị cáo 01 khoản tiền theo quy định của pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự có liên quan:

+ 01 phong bì ký hiệu T (bên trong chứa 01 túi nilong màu trắng, 02 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 có vỏ màu xanh đen; 01 cân tiểu ly màu trắng; 20 túi nilong màu trắng có cùng kích thước 2,5 x 3,5cm; 01 xe mô tô BKS 20B1 - 324.41 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng; 01 phong bì ký hiệu A1 (bên trong chứa Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu niêm phong ký hiệu A1); 01 phong bì ký hiệu B1 (bên trong chứa Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu niêm phong ký hiệu B1); 02 phong bì ký hiệu A2, B2 (bên trong chứa Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định); 01 phong bì ký hiệu lần lượt là A3 (bên trong chứa túi,

mảnh nilong và vỏ bao phong bì niêm phong A, B). Đây là các công cụ, phương tiện phạm tội và là vật chứng Nhà Nước cầm lưu hành, cần được tịch thu tiêu hủy và sung quỹ Nhà nước.

+ 7.000.000 triệu đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trong đó có 400.000đ là tiền mua bán ma túy với H2, M mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 6.600.000đ còn lại không chứng minh được là do phạm tội mà có, cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91 màu đen, tại phiên tòa chỉ H1 xác định là tài sản riêng của chỉ H1, mặt khác không có căn cứ nào xác định là vật chứng có liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho chỉ H1.

+ Số tiền 70.000.000 đồng còn lại VKSND huyện Đại Từ xác định là của bà Hoàng Thị H1 (vợ của N) nên ngày 18/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ đã ra Quyết định trả lại cho bà H1 quản lý, sử dụng.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác:

Quá trình điều tra N khai nhận mua ma túy Heroine của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại bến xe khách Thái Nguyên: Do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H2 và Đinh Thị M, do hành vi không cấu thành tội phạm, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Đại Từ đã chuyển hồ sơ đến Công an xã T1, huyện Đại Từ để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Đinh Văn N** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Đinh Văn N 07 (bấy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/10/2020.

Áp dụng: khoản 5 Điều 251 BLHS. Phạt bổ sung bị cáo **Đinh Văn N 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)** sung Ngân sách Nhà nước

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu T (bên trong chứa 01 túi nilong màu trắng, 02 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ); 01 cân tiểu ly màu trắng; 20 túi nilong màu trắng có cùng kích thước 2,5 x 3,5cm; 01 phong bì ký hiệu A1 (bên trong chứa Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu niêm phong ký hiệu A1); 01 phong bì ký hiệu B1 (bên trong chứa Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu niêm phong ký hiệu B1); 02 phong bì ký hiệu A2, B2 (bên trong chứa Heroine còn lại sau giám định); 01 phong bì ký hiệu lần lượt là A3 (bên trong chứa túi, mảnh nilong và vỏ bao phong bì niêm phong A, B).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 có vỏ màu xanh đen; 01 xe mô tô BKS 20B1 - 324.41 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng và 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) trong số tiền 7000.000đ (bảy triệu đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn N 6.600.000đ (sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) trong số tiền 7000.000đ (bảy triệu đồng) nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho chị Hoàng Thị H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91 màu đen

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ - VKSĐT ngày 19/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo và người có QLNVLQ biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo; UBND TT H;
- Lưu VT;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Kiên